

BÁO CÁO KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM

THÁNG 8/2020

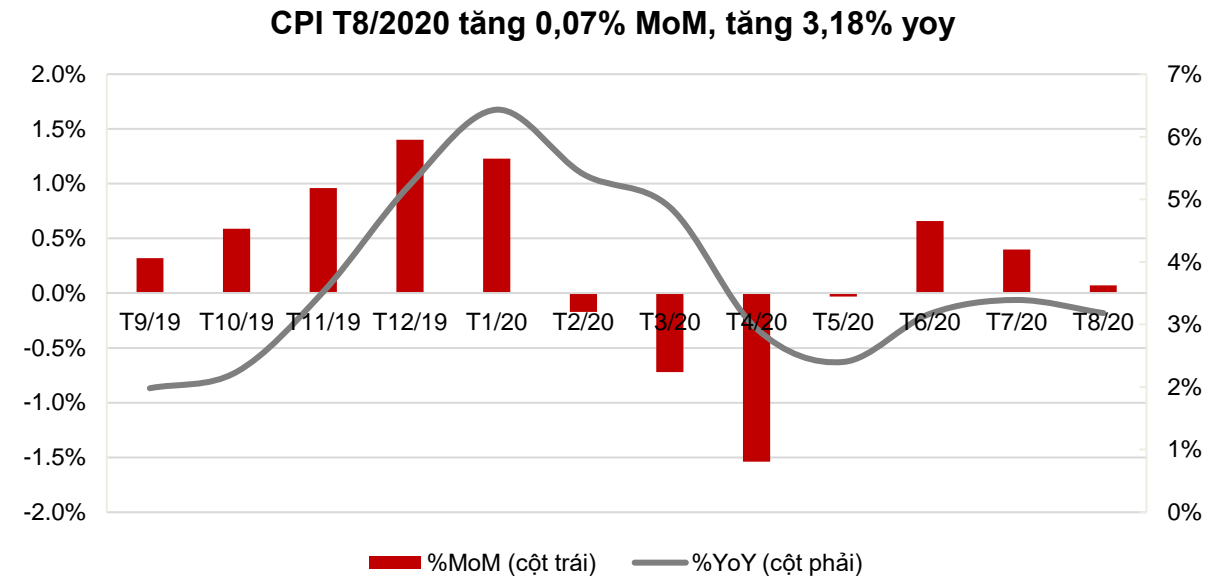
Hà Nội, 01/09/2020

- ❖ CPI T8/2020 tăng nhẹ 0,07% MoM.
- ❖ Sản xuất công nghiệp T8 tiếp tục gặp nhiều khó khăn
- ❖ Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam giảm tháng thứ hai liên tiếp, nằm dưới ngưỡng trung bình
- ❖ Tổng mức Bán lẻ hàng hóa 8T2020 chỉ gần bằng cùng kỳ năm ngoái.
- ❖ Lượt khách quốc tế chưa có dấu hiệu hồi phục.
- ❖ Xuất siêu tăng cao kỷ lục 11,9 tỷ USD trong 8T2020.
- ❖ Dòng vốn FDI chững lại trong T8/2020.
- ❖ Giải ngân Đầu tư công tăng mạnh nhất giai đoạn 2016-2020, đặc biệt là Bộ GTVT.
- ❖ Thanh khoản dư thừa, lãi suất VND qua đêm trên thị trường LNH vẫn ở mức thấp 0,16%/năm vào cuối T8/2020.
- ❖ Tỷ giá VND/USD ổn định mặc dù USD giảm giá mạnh so với các đồng tiền khác.



- ❖ CPI T8/2020 tăng 0,07% MoM có 7/11 nhóm hàng hóa tăng giá. Trong đó, nhóm giáo dục tăng nhiều nhất với 0,18% do một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tăng học phí năm học mới 2020-2021 và giá các mặt hàng sách vở, đồ dùng học tập tăng do nhu cầu mua sắm để chuẩn bị cho năm học mới; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,11% do ảnh hưởng của cơn bão số 2 và mưa trên diện rộng làm giá rau tăng; giá gạo trong nước tăng do giá gạo xuất khẩu của Việt Nam thuận lợi đạt ở mức cao trong nhiều năm trở lại đây
- ❖ CPI T8/2020 tăng 3,18% YoY chủ yếu do giá thịt lợn tăng mạnh khiến chỉ số giá thực phẩm tăng 14,80% YoY.

❖ **Nhận định:** Mặc dù tình hình dịch bệnh đã có những chuyển biến tích cực nhưng rủi ro bùng phát những ổ dịch tại các địa phương vẫn còn, các biện pháp phòng chống dịch vẫn ảnh hưởng đến hoạt động thương mại dịch vụ đặc biệt trong các lĩnh vực như nhà hàng, khách sạn, giải trí, du lịch. Chỉ số CPI sẽ chịu nhiều tác động của diễn biến dịch bệnh, bên cạnh đó là giá dầu thế giới. Dự báo lạm phát cho cả năm 2020 ở mức 4-5% so với mục tiêu là 4% của Chính phủ Việt Nam.

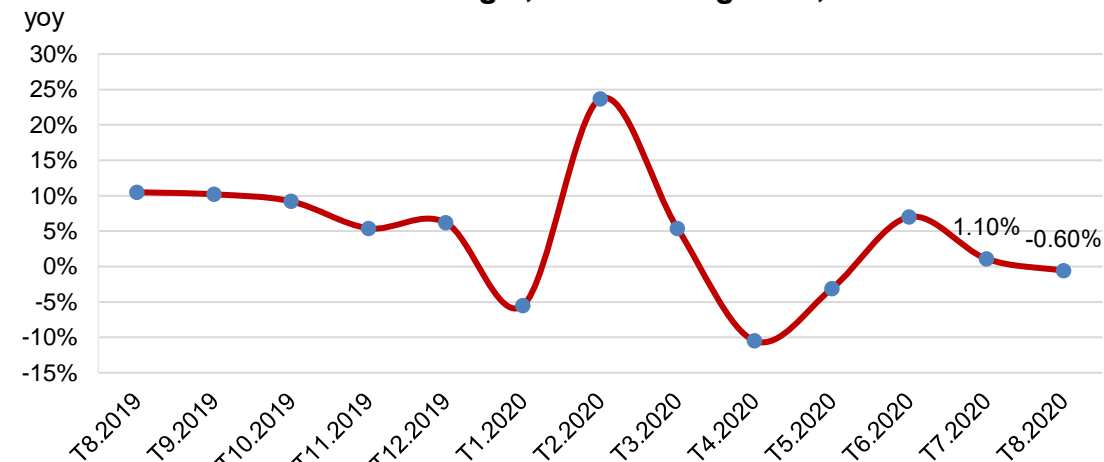


Nguồn: GSO, TVSI



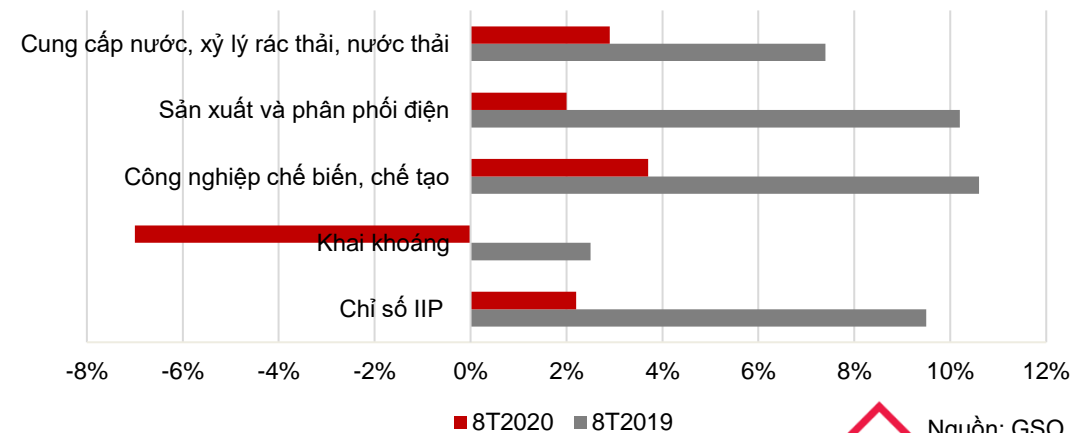
- ❖ Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) T8/2020 ước tính tăng 3,5% MoM và giảm 0,6% YoY trong đó ngành khai khoáng giảm 5,1% YoY; ngành chế biến, chế tạo giảm 0,1% YoY; sản xuất và phân phối điện giảm 0,7% YoY; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,2% YoY.
- ❖ Tính chung 8 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 2,2% YoY, thấp hơn nhiều so với mức tăng 9,5% YoY của cùng kỳ năm 2019, đây cũng là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua.
- ❖ Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất 7 tháng giảm sâu cùng kỳ năm trước: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng giảm 23,3%; sản xuất xe có động cơ giảm 14%; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên giảm 11,4%; sản xuất mô tô, xe máy giảm 9,5%...
- ❖ Sản xuất công nghiệp tiếp tục đối mặt với khó khăn, bất ổn do dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp trên toàn cầu dẫn đến chuỗi cung ứng nguyên liệu sản xuất đầu vào bị gián đoạn.

IIP T8/2020 ước tăng 3,5% MoM và giảm 0,6% YoY



Nguồn: GSO, TVSI

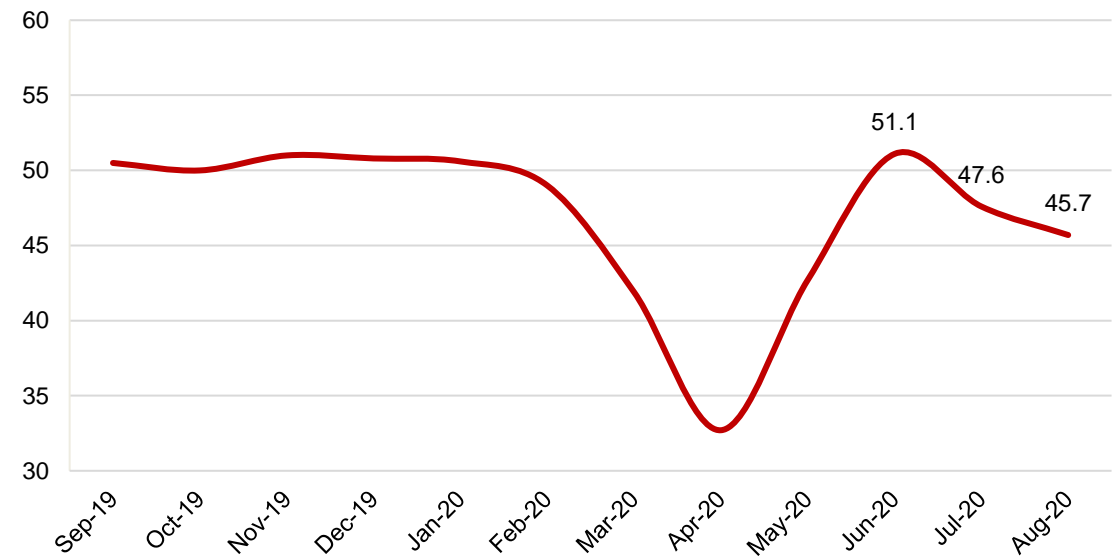
Các lĩnh vực đều đạt mức tăng trưởng thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái



Nguồn: GSO, TVSI

- ❖ Chỉ số quản trị sức mua (PMI) ngành sản xuất của Việt Nam T8/2020 đạt kết quả 45,7 điểm so với mức 47,6 điểm của T7/2020 và tiếp tục nằm dưới ngưỡng trung bình 50 điểm.
- ❖ Điều này cho thấy sức khỏe của lĩnh vực sản xuất đã giảm lần thứ hai liên tiếp sau khi đã tăng trở lại trong tháng 6. Mặc dù vẫn ở mức đáng kể, mức suy giảm các điều kiện kinh doanh vẫn ít nghiêm trọng hơn nhiều so với tháng tồi tệ nhất do ảnh hưởng của COVID-19 là tháng 4.
- ❖ Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đã làm giảm cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới. Số lượng đơn đặt hàng mới đặc biệt là đơn hàng xuất khẩu đã giảm mạnh trong bối cảnh nhu cầu khách hàng yếu
- ❖ Số lượng đơn đặt hàng mới giảm khiến cả lượng công việc tồn đọng và việc làm đều giảm trong bối cảnh năng lực sản xuất không phải chịu áp lực. Tốc độ giảm lượng công việc chưa thực hiện là nhanh, trong khi các công ty giảm số lượng việc làm với mức độ chỉ kém tháng giảm tồi tệ nhất là tháng 4.
- ❖ Những lo ngại về ảnh hưởng của COVID-19 lên nhu cầu đã làm giảm niềm tin của các nhà sản xuất về triển vọng sản lượng trong 12 tháng tới. Trong khi đó, các công ty vẫn dự báo sản lượng sẽ tăng trong năm tới với hy vọng đại dịch sẽ được kiểm soát. Tuy nhiên, mức độ lạc quan đã ở một trong những mức thấp nhất kể từ khi khảo sát bắt đầu vào tháng 4/2012.

PMI sản xuất Việt Nam tháng 7 giảm xuống còn 47,6

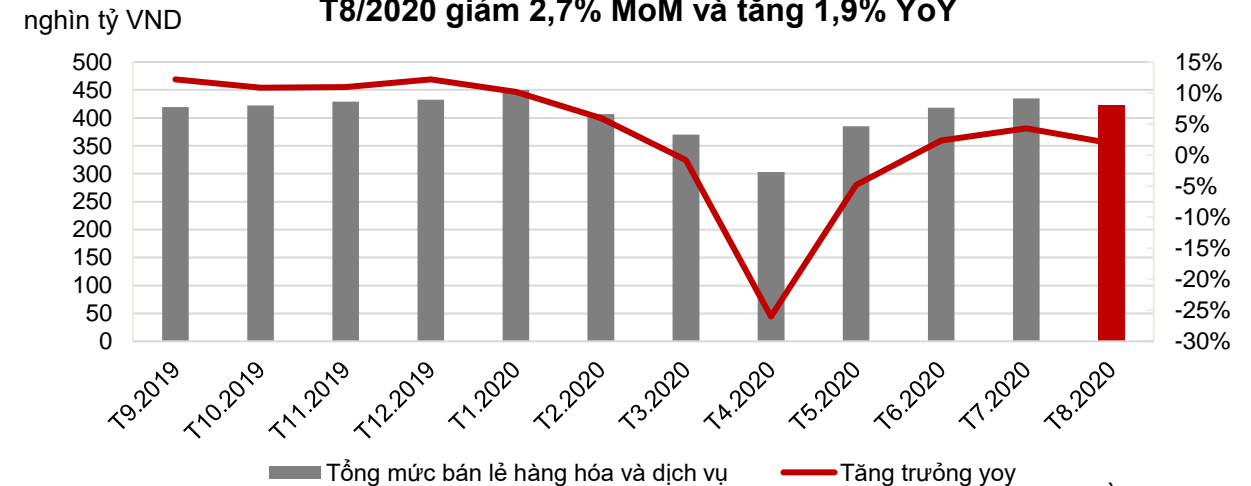


Nguồn: IHS Markit, TVSI

- ❖ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng T8/2020 ước tính đạt 422,9 nghìn tỷ đồng, giảm 2,7% MoM và tăng 1,9% YoY. Hoạt động thương mại và dịch vụ tháng 8/2020 có xu hướng giảm so với tháng trước do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 bùng phát trở lại.
- ❖ Tính chung 8 tháng năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 3,225 triệu tỷ đồng, giảm 0,02% YoY, nếu loại trừ yếu tố giá thì mức giảm lên đến 4,5% (cùng kỳ năm 2019 tăng 9,5%).

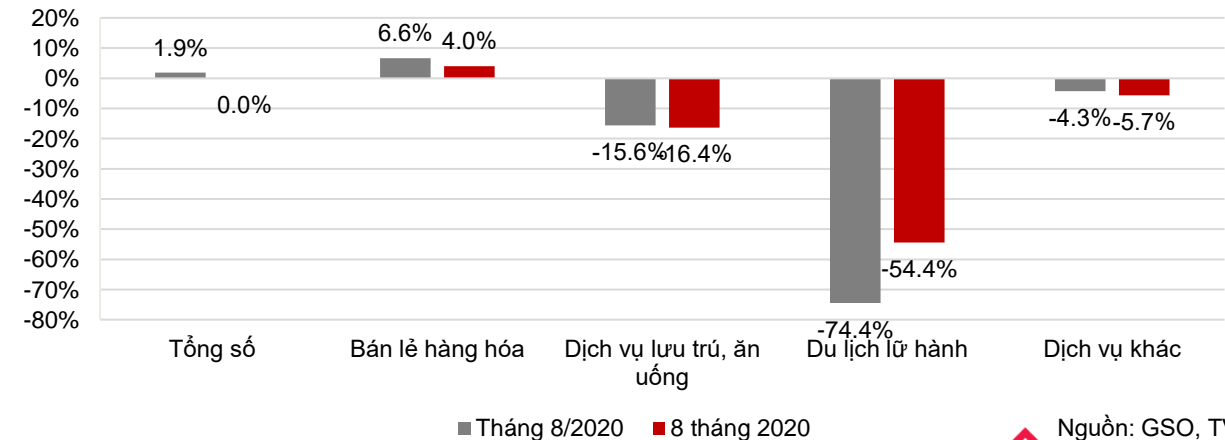
- ❖ Xét theo ngành hoạt động, doanh thu bán lẻ hàng hóa 8 tháng đạt 2.553,6 nghìn tỷ đồng, chiếm 79,2% tổng mức và tăng 4% YoY. Trong khi đó, doanh thu du lịch lữ hành 8 tháng ước tính giảm mạnh 54,4% YoY do dịch Covid-19 làm cho các chính sách kích cầu du lịch nội địa không thể thực hiện, nhiều khách du lịch hủy tour và nhiều sự kiện lễ hội văn hóa hủy bỏ, một số địa điểm thăm quan phải đóng cửa trở lại. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống 8 tháng năm nay ước tính đạt 322,5 nghìn tỷ đồng và giảm 16,4% YoY.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng T8/2020 giảm 2,7% MoM và tăng 1,9% YoY



Nguồn: GSO, TVSI

Ngành dịch vụ tiếp tục giảm sâu



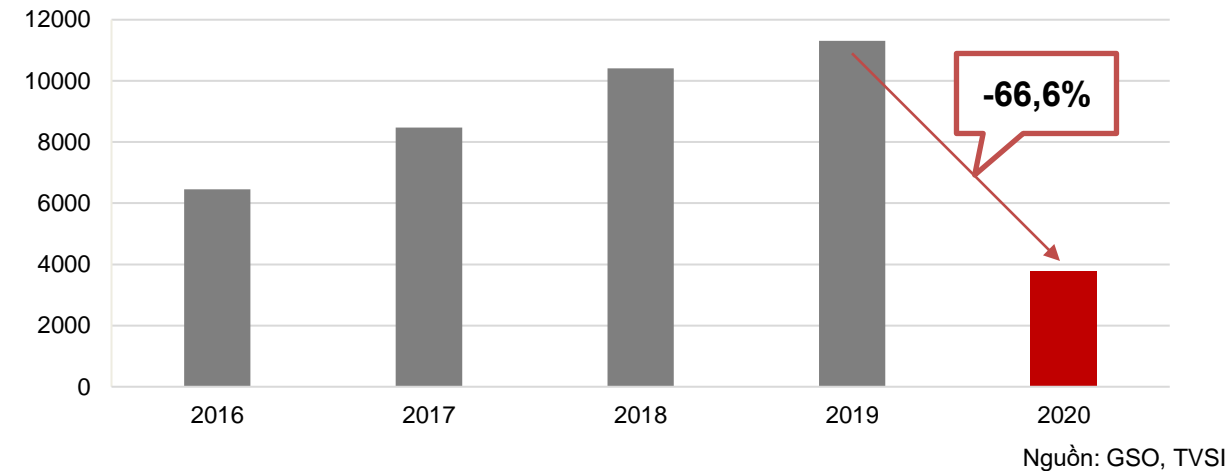
Nguồn: GSO, TVSI

Lượt khách quốc tế chưa có dấu hiệu hồi phục

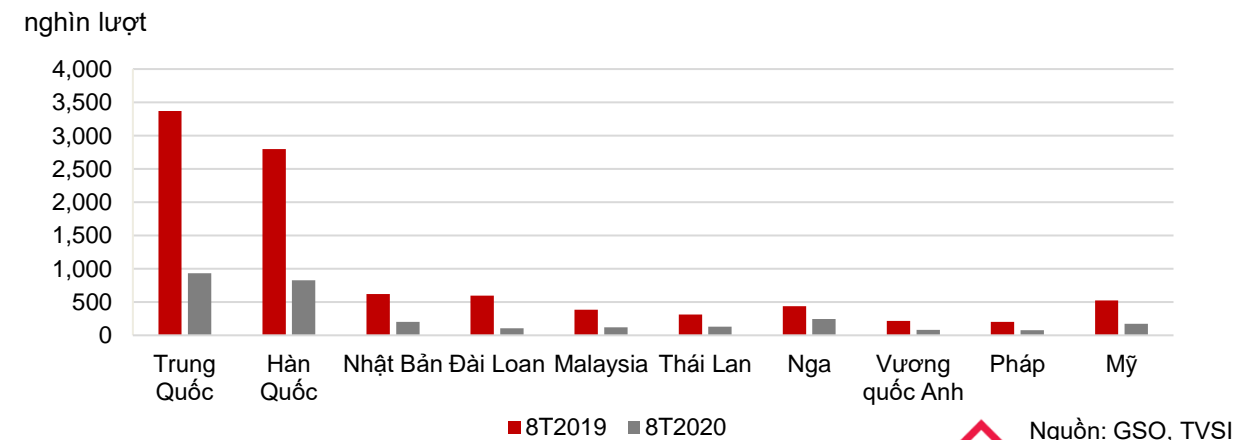
- ❖ Khách quốc tế đến Việt Nam trong T8/2020 ước tính đạt 16,3 nghìn lượt người, tăng 16,9% MoM nhưng vẫn giảm 98,9% YoY.
- ❖ Nguyên nhân: Việt Nam tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, chưa mở cửa du lịch quốc tế nên lượng khách đến trong tháng chủ yếu là chuyên gia, lao động kỹ thuật nước ngoài làm việc tại các dự án ở Việt Nam.
- ❖ Tính chung 8 tháng đầu năm 2020, khách quốc tế đến Việt Nam ước tính đạt 3.774,7 nghìn lượt người, giảm 66,6% YoY.

❖ **Nhận định:** Trước diễn biến phức tạp trở lại của dịch Covid-19 với sự xuất hiện của các ca mắc do lây nhiễm cộng đồng sau 3 tháng, tình trạng đóng cửa đối với khách du lịch nước ngoài được dự báo sẽ vẫn kéo dài. Các hoạt động du lịch nội địa cũng trở nên kém nhộn nhịp do các biện pháp giãn cách phòng chống dịch và tâm lý thận trọng tăng lên của người dân.

Số lượt khách quốc tế 8 tháng đầu năm (nghìn lượt)



Khách từ các thị trường truyền thống đều giảm mạnh

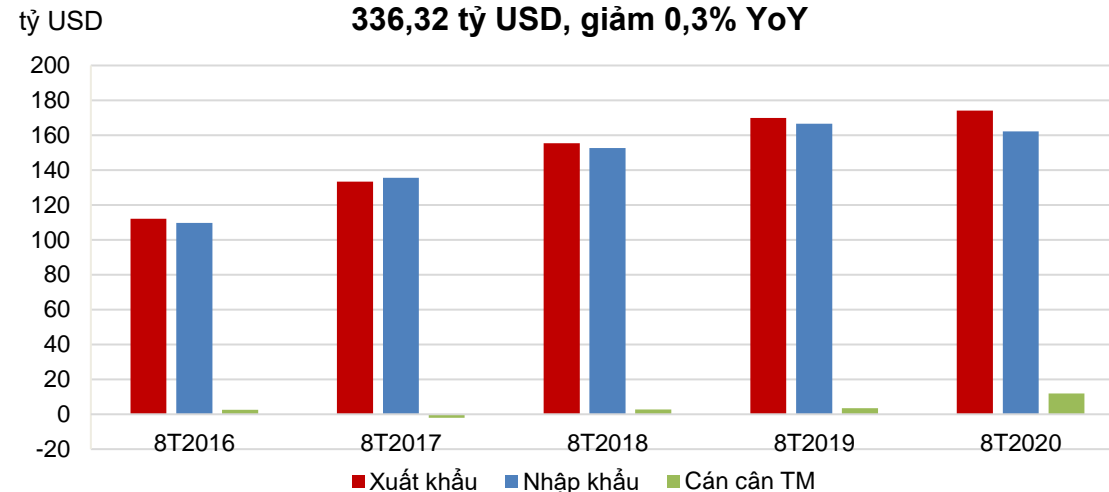


❖ Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 8T2020 ước đạt 336,32 tỷ USD, giảm 0,3% YoY, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 174,11 tỷ USD, tăng 1,6% YoY, nhập khẩu đạt 162,21 tỷ USD, giảm 2,2% YoY. Cán cân thương mại hàng hóa 8 tháng ước tính tiếp tục có mức xuất siêu cao kỷ lục 11,9 tỷ USD.

❖ Trong 8T2020, Mỹ (46,7 tỷ USD), Trung Quốc (27 tỷ USD), EU (22,9 tỷ USD) là các thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Ở chiều ngược lại, Trung Quốc (49,3 tỷ USD), Hàn Quốc (28,7 tỷ USD), ASEAN (19,4 tỷ USD) là các thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam.

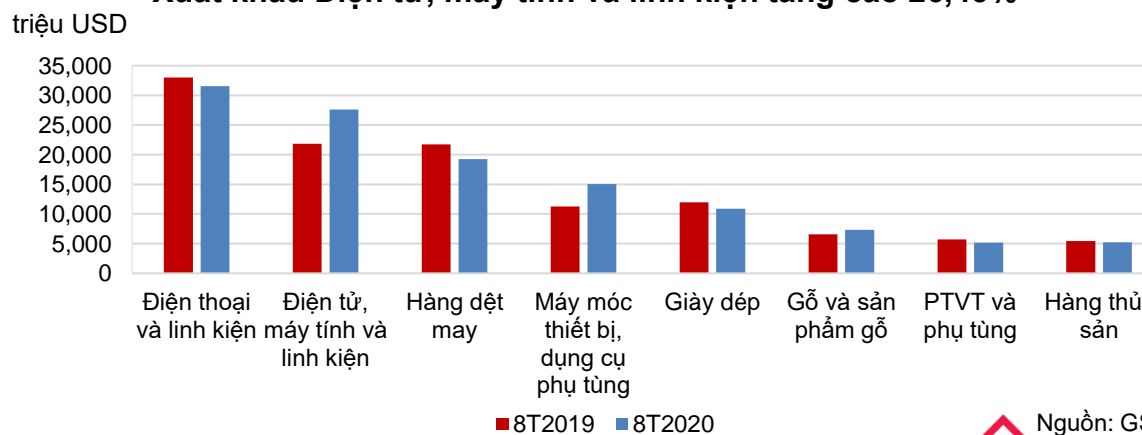
❖ **Nhận định:** Kim ngạch xuất khẩu đã tăng trưởng dương trở lại trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn gây gián đoạn chuỗi sản xuất và cung ứng tại nhiều nước trên thế giới là một điểm sáng trong hoạt động thương mại của Việt Nam. Trong các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam 8 tháng đầu năm qua, nhóm Điện tử, máy tính và linh kiện tăng trưởng ấn tượng 26,43%, đạt 27,6 tỷ USD do lệnh giãn cách xã hội và làm việc, giải trí tại nhà khiến nhu cầu đối với nhóm hàng này tăng cao tại nhiều quốc gia. Ngoài ra việc đồng USD giảm mạnh so với nhiều đồng tiền khác trên thế giới trong khi VND lại được neo tỷ giá theo USD cũng là một yếu tố giúp hàng xuất khẩu Việt Nam có lợi thế cạnh tranh về giá trong khoảng thời gian qua.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 8T2020 ước đạt 336,32 tỷ USD, giảm 0,3% YoY



Nguồn: GSO, TVSI

Xuất khẩu Điện tử, máy tính và linh kiện tăng cao 26,43%

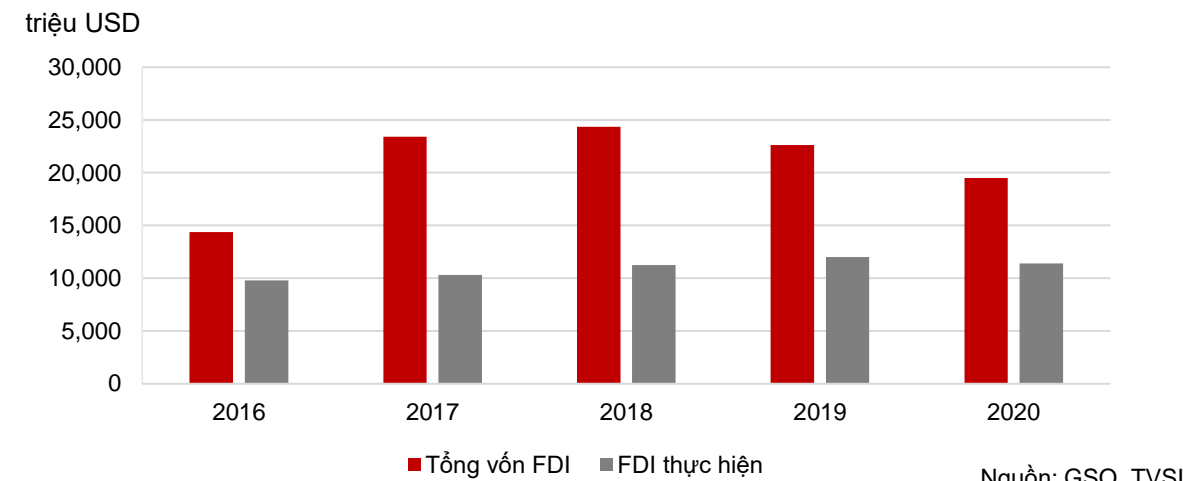


Nguồn: GSO, TVSI

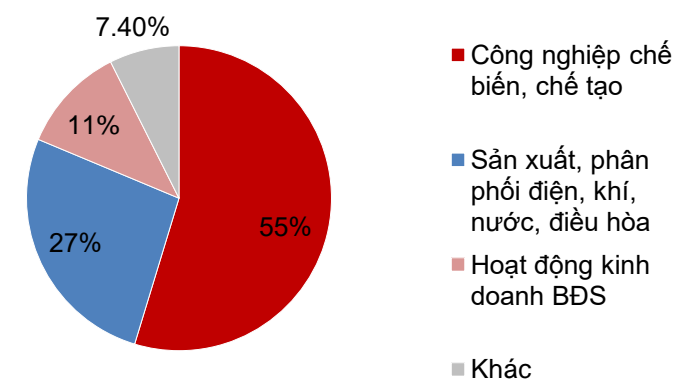
- ❖ Tổng vốn FDI đăng ký, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần 8T2020 đạt 19,5 tỷ USD, giảm 13,7% YoY. Như vậy trong tháng 8, tổng vốn FDI đăng ký chỉ đạt 700 triệu USD, giảm mạnh so với 3,1 tỷ USD của tháng 7.
- ❖ Vốn FDI 8T2020 thực hiện đạt 11,4 tỷ USD (-5,1% YoY), tăng thêm 1,3 tỷ USD so với cuối tháng 7.
- ❖ Singapore là đối tác đầu tư lớn nhất vào Việt Nam trong 8T2020, theo sau là Hàn Quốc, Trung Quốc, Hồng Kong, Đài Loan.

❖ **Nhận định:** Việt Nam đã xuất hiện trở lại các ca lây nhiễm trong cộng đồng, nhiều địa phương phải áp dụng các biện pháp giãn cách và hạn chế đi lại, Chính Phủ cũng chưa cấp phép cho các chuyến bay thương mại quốc tế chở khách hoạt động. Bên cạnh đó, tại nhiều quốc gia châu Á đang là đối tác đầu tư lớn và Việt Nam đã xuất hiện làn sóng dịch thứ 2. Chính những yếu tố trên khiến hoạt động xúc tiến đầu tư khó có thể thực hiện được dẫn tới vốn đầu tư nước ngoài có dấu hiệu chứng lại trong tháng 8/2020 và nhiều khả năng sẽ tăng chậm lại trong một vài tháng tới.

Đầu tư FDI 8 tháng đầu năm



Công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu trong các lĩnh vực thu hút FDI

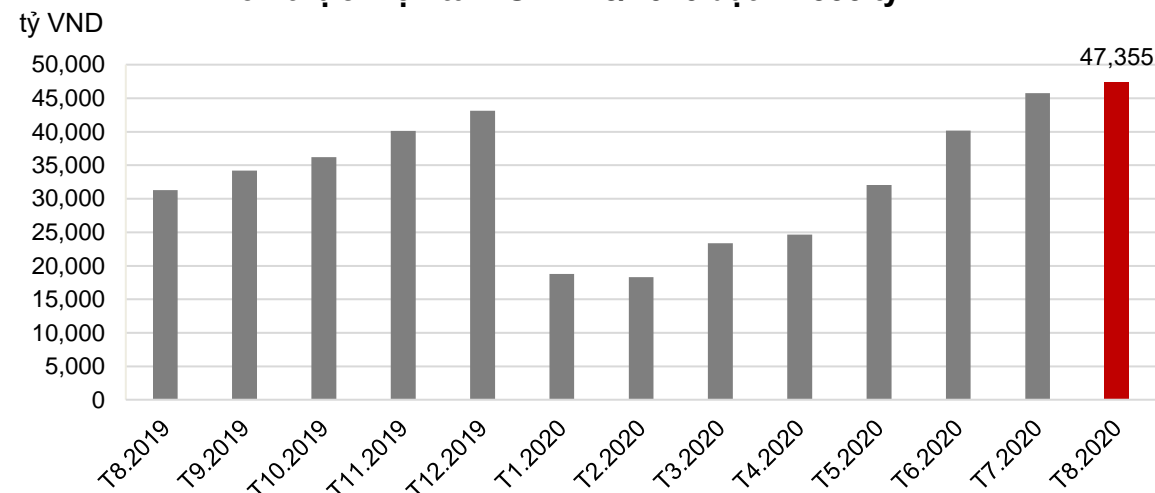


Đầu tư công tăng mạnh nhất giai đoạn 2016-2020, đặc biệt là Bộ GTVT

- ❖ Giải ngân đầu tư công trong 8T2020 hoàn thành 50,7% kế hoạch năm, đạt 250.518 tỷ VNĐ, tăng 30,4% so với 8T2019, đây là mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2016-2020.
- ❖ Tổng số vốn giải ngân trong năm 2020 ước tính khoảng gần 700 nghìn tỷ đồng, bao gồm giải ngân hết số vốn còn lại trong năm 2019 và kế hoạch.
- ❖ Trong 8 tháng đầu năm, Bộ Giao thông vận tải là đơn vị có mức giải ngân vốn đầu tư NSNN cao nhất trong số các bộ ngành với 10.741 tỷ đồng, bằng 53,5% kế hoạch năm và tăng 90,8% so với cùng kỳ. Dự kiến cuối tháng 9/2020, Bộ này sẽ tiếp tục triển khai 3 dự án khác chuyển đổi từ hình thức đối tác công tư PPP sang đầu tư công thuộc thành phần cao tốc Bắc Nam

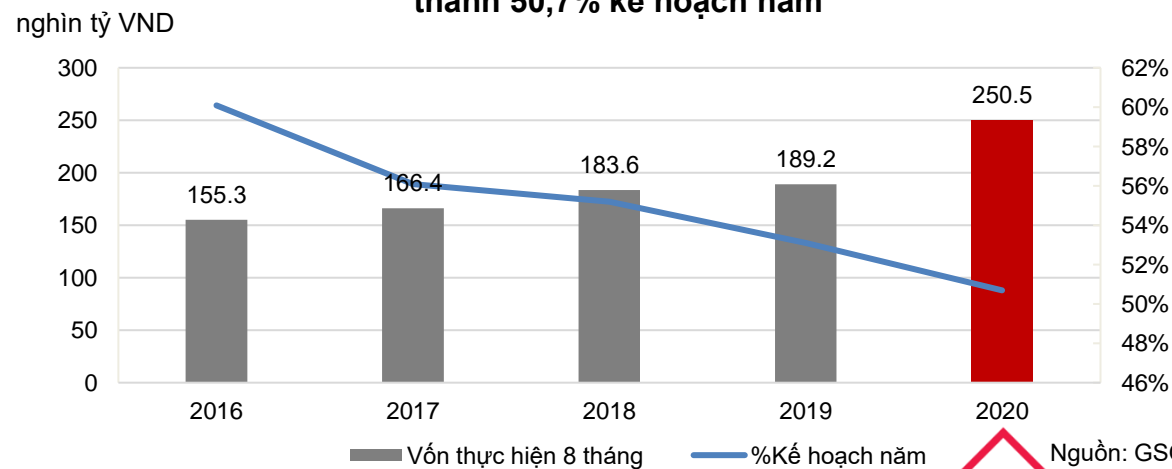
❖ **Nhận định:** Vai trò của đầu tư công sẽ rất quan trọng trong năm nay, giúp bù đắp sự sụt giảm của vốn đầu tư tư nhân và vốn FDI trong bối cảnh nền kinh tế đang phải đối mặt với nhiều khó khăn do dịch bệnh. Tuy lượng vốn giải ngân 8T2020 tăng mạnh so với cùng kỳ các năm trước nhưng tỷ lệ hoàn thành trên kế hoạch lại có xu hướng giảm chứng tỏ để hoàn thành kế hoạch năm đề ra sẽ là một thách thức. Các vấn đề về thủ tục hành chính trong giải ngân vốn đầu tư công cần được cải cách và đẩy nhanh hơn nữa để hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

Vốn thực hiện từ NSNN 8T/2020 đạt 47.355 tỷ VNĐ



Nguồn: GSO, TVSI

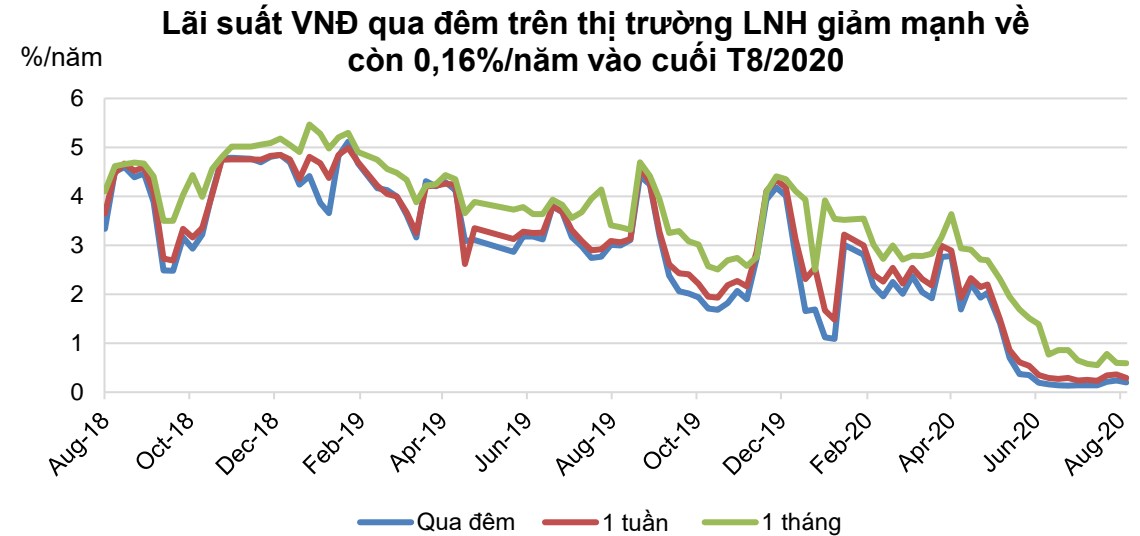
Giải ngân đầu tư công trong 8T2020 đạt 250.518 tỷ VNĐ, hoàn thành 50,7% kế hoạch năm



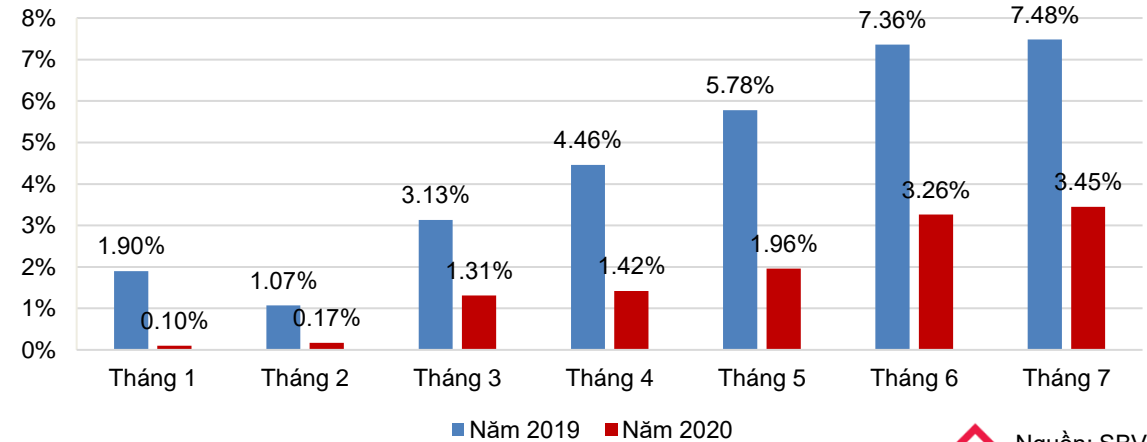
Nguồn: GSO, TVSI

Thanh khoản hệ thống dư thừa, lãi suất LNH vẫn ở mức thấp

- ❖ Trên thị trường liên ngân hàng, lãi suất vẫn giữ ở mức thấp. Lãi suất qua đêm, kỳ hạn 1 tuần và 1 tháng vào ngày 31/8 lần lượt là 0,16%/năm; 0,29%/năm và 2,32%/năm.
- ❖ Về kênh Trái phiếu Chính phủ, tỷ lệ trúng thầu trong các tuần gần đây tiếp tục duy trì ở mức cao, đặc biệt tại các kỳ hạn dài, trên 10 năm do thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào trong khi đầu ra của tín dụng vẫn tăng trưởng khá thấp. Dự báo trong thời gian tới lãi suất trúng thầu nhiều khả năng sẽ ổn định hoặc giảm nhẹ.
- ❖ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục không chào thầu thêm tín phiếu NHNN trong khi đó kênh cầm cố cũng không có khối lượng trúng thầu khiến thanh khoản hệ thống tiếp tục dư thừa, các ngân hàng có cơ hội đẩy mạnh giải ngân tín dụng cho doanh nghiệp.
- ❖ *Nhận định: Để tạo mặt bằng ổn định cho thanh khoản, qua đó tạo điều kiện để các NHTM cắt giảm lãi suất cho vay, NHNN có thể sẽ tiếp tục không thực hiện can thiệp vào thị trường mở trong ngắn hạn.*



Tăng trưởng tín dụng vẫn còn thấp so với cùng kỳ năm ngoái

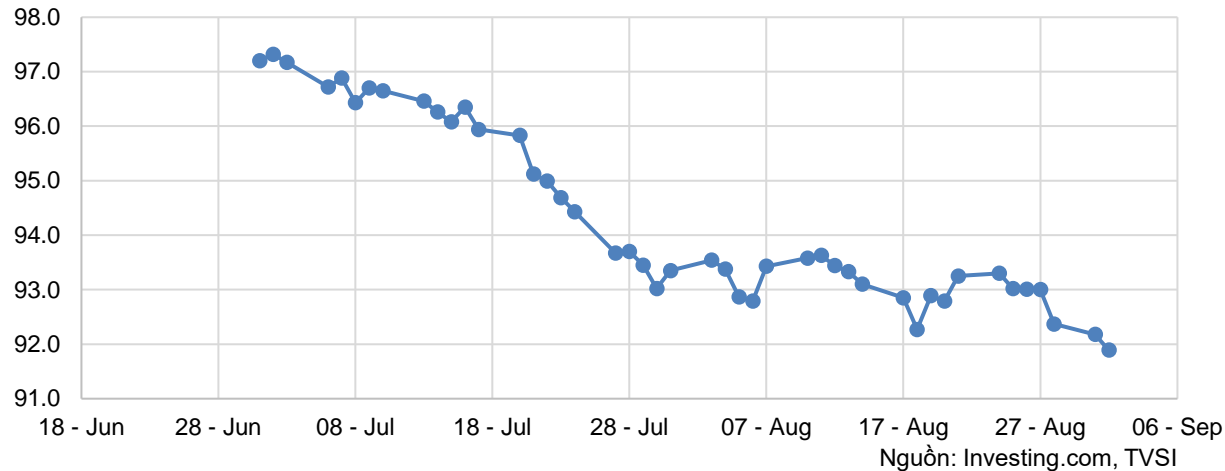


Nguồn: SBV, TVSI

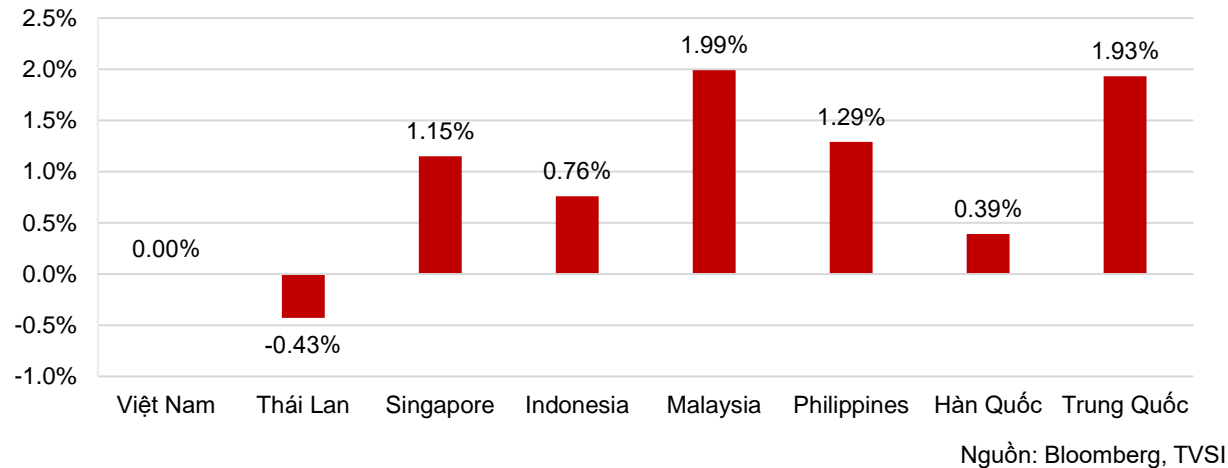
Nguồn: SBV, TVSI

Tỷ giá VND/USD ổn định mặc dù USD giảm giá mạnh so với các đồng tiền khác

USD Index tiếp tục giảm sâu trong T8/2020



Thay đổi giá của đồng nội tệ so với USD trong T8/2020



❖ Tỷ giá VND/USD có xu hướng đi ngang trong suốt T8/2020 (không thay đổi so với cuối T7/2020) chủ yếu do chính sách điều tiết lãi suất của NHNN Việt Nam khi đã liên tục mua vào USD trong bối cảnh đồng USD tiếp tục giảm mạnh. Chỉ số USD Index tiếp tục giảm 1,49% trong tháng vừa qua, sau khi đã mất 4% giá trị trong tháng 7. Nguyên nhân của sự mất giá USD đến từ việc FED thay đổi cách tiếp cận với chính sách tiền tệ khi hướng đến lạm phát mục tiêu trung bình, tức cho phép lạm phát có thời điểm được vượt qua mức mục tiêu ban đầu là 2%, cùng với đó là bế tắc trong việc đưa ra gói hỗ trợ tài khóa mới của Quốc hội Mỹ.

❖ **Nhận định:** Sự ổn định của VND/USD tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà xuất/nhập khẩu Việt Nam trong việc thực hiện các hợp đồng ngoại thương vốn giao dịch phần lớn bằng USD. Tuy nhiên, ngày 25/8/2020, Bộ Tài chính Mỹ đã đánh giá Việt Nam chủ động định giá VND thấp hơn 4,7% so với giá trị thực trong năm 2019, trong đó có sự can thiệp của Chính phủ. Cũng vẫn theo Bộ Tài chính Mỹ, Việt Nam đã mua 22 tỷ USD gồm cả phần mua bởi NHNN. Theo đó, Việt Nam đã vi phạm bộ chỉ số gồm 3 tiêu chí của Bộ này để kết luận một quốc gia có thao túng tiền tệ: (1) Thặng dư thương mại với Mỹ hơn 20 tỷ USD (Việt Nam: 46,4 tỷ USD); (2) Thặng dư tài khoản vãng lai hơn 2% GDP (Việt Nam: 5,8%); (3) Can thiệp 1 phía (mua hoặc bán ròng) và kéo dài trên thị trường ngoại tệ trong ít nhất 6 tháng trên giai đoạn 12 tháng, với tổng lượng mua ròng ít nhất 2% GDP (Việt Nam: 7%). Việc bị “gắn mác thao túng tiền tệ” có thể dẫn đến nhiều bất lợi về kinh tế như các hình phạt thương mại, bất lợi trong đàm phán,.. Do đó, trong các tháng tới, nhiều khả năng NHNN sẽ hạn chế việc mua vào USD, tỷ giá VND/USD có thể sẽ giảm trong trạng thái xuất siêu được duy trì ở mức cao.



CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

CẢM ƠN